TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **234**/2026/HS-ST
Ngày 15/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Việt Anh.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Quỳnh Hoa
Bà Bùi Thị Hồng Yến
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tùng – Thư ký Toà án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Hạnh Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 137/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 2 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 03 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Vũ Thị L**,** Giới tính: Nữ; Sinh năm 1983; tại Phú Thọ; Số căn cước công dân: 026183001242; HKTT: TDP L, xã T, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở: Thôn M, xã V, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn D (đã chết) và bà Lê Thị H; Tiền án, tiền sự: Không;

Tạm giữ: 12/12/2025 Huỷ bỏ tạm giữ: 19/12/2025

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Quang Đ**,** Giới tính: N; Sinh năm: 1992; tại Hà Nội; Số căn cước công dân: 001092010333; Nơi cư trú: Thôn M, xã A, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Thị T1; Có vợ là Nguyễn Thị T2; Tiền án, tiền sự: Không;

Tạm giữ: 12/12/2025 Tạm giam: 21/12/2025

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

3. Nguyễn Mạnh T3**,** Giới tính: N; Sinh năm: 1994; tại Phú Thọ; Số căn cước công dân: 026094006796; Nơi cư trú: Thôn H, xã Hội Thịnh, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:

Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị G; Có vợ là Trương Thị L1; Tiền án, tiền sự: Không;

Tạm giữ: 12/12/2025 Tạm giam: 21/12/2025

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1992; trú tại: thôn M, xã A, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa;

2. Bà Trương Thị L1, sinh năm 1998; trú tại: thôn H, xã H, tỉnh Phú Thọ. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thị L kinh doanh cửa hàng T5 tại địa chỉ đường Đ, xã V, tỉnh Phú Thọ cùng con gái là Nguyễn Thị Huyền D1 (Sinh năm: 2005; HKTT: Thôn H, xã Hội Thịnh, tỉnh Phú Thọ). Tháng 12/2025, Nguyễn Mạnh T3 là khách quen, thường xuyên đến mua hàng tại cửa hàng T5 và đặt vấn đề mua pháo nổ dạng dây để bán lại nhằm hưởng lời. Vũ Thị L đồng ý bán. Sau đó, L liên hệ với Nguyễn Quang Đ sử dụng số điện thoại 093.864.6898, tên tài khoản Zalo là Đoàn Đồ C để hỏi mua pháo. Do L và Đ có mối liên hệ với nhau từ trước thông qua việc mua bán đồ chơi trẻ em. Đoàn giới thiệu có mặt hàng pháo dây nổ nên L đặt mua 10 thùng pháo với giá 2.000.000 đồng/thùng, tổng số tiền 20.000.000 đồng, Đ yêu cầu Luân chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của vợ Đ số 10900432186 mang tên Nguyễn Thị T2 mở tại Ngân hàng TMCP C4 và tài khoản số 1205928386 mang tên Nguyễn Thị T2 mở tại Ngân hàng TMCP C4 nhưng L nợ tiền chưa trả. Sau đó, L bán lại cho T3 2 thùng với giá 2.400.000 đồng/thùng, hưởng lợi 400.000 đồng/thùng. L và T3 giao dịch trực tiếp số tiền 4.800.000 đồng, sau đó T3 mang số pháo trên về nhà riêng tại thôn H, xã Hội Thịnh, tỉnh Phú Thọ cất giấu rồi đăng quảng cáo trên mạng xã hội Tiktok đăng ký bằng số điện thoại 0963.188.207 của vợ T3 là Trương Thị L1 (Sinh năm: 1998; HKTT: thôn H, xã Hội Thịnh, tỉnh Phú Thọ), khách có nhu cầu mua sẽ kết bạn, giao dịch qua ứng dụng Zalo. Tháng 12/2025, đối tượng "Đức Hải" (không rõ lý lịch, có tên tài khoản Zalo trên, số điện thoại: 039.389.2432) liên hệ với T3 qua tài khoản Zalo "Tuấn M", số điện thoại đăng ký: 038.335.1381 để đặt vấn đề mua pháo. T3 và H1 thỏa thuận với nhau giá bán pháo dây là 3.400.000 đồng/thùng, thanh toán bằng hình thức chuyển khoản vào số tài khoản 0868804363 mang tên Nguyễn Mạnh T3 mở tại Ngân hàng TMCP Q1. "H1" đồng ý mua 01 thùng pháo với giá 3.500.000 đồng đã bao gồm phí vận chuyển. Sau đó, "H1" chuyển khoản số tiền 3.500.000 đồng

từ tài khoản số 19036320002015 mang tên Vũ Thị T4 mở tại Ngân hàng TMCP K1 cho T3. Ngoài lần bán trên, T3 còn bán lẻ 01 hộp gồm 20 túi tại nhà riêng, đã bán 19 túi cho các đối tượng mua lẻ thông qua nền tảng Tiktok, kết bạn liên lạc qua Zalo để giao dịch, thanh toán bằng tiền mặt với nhân viên dịch vụ chuyển phát nhanh (không rõ thông tin cá nhân của người mua và người vận chuyển), còn 01 túi nilon đã bóc để bán lẻ được T3 đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Ngày 10/12/2025, đối tượng "Đức Hải" tiếp tục liên hệ với T3 để đặt mua 08 thùng pháo nổ dạng dây lách tách với giá 3.400.000 đồng/thùng, hưởng lợi 1.000.000 đồng/thùng x 8 thùng= 8.000.000 đồng, tổng giá trị 27.500.000 đồng đã bao gồm phí vận chuyển, thỏa thuận giao hàng tại tòa chung cư khu Đô thị N, phường P, thành phố Hà Nội, thỏa thuận thanh toán bằng hình thức chuyển tiền vào tài khoản của T3 sau khi "Hải" nhận được hàng. T3 đồng ý và điều khiển xe mô tô BKS: 88K1-282.13 đến cửa hàng T5 để mua 08 thùng pháo với giá 2.400.000 đồng/thùng, tổng giá trị 19.200.000 đồng. Vũ Thị L do bận việc riêng, không ở cửa hàng nên đã chỉ đạo con gái là Nguyễn Thị Huyền D1 giao hàng (L không cho D1 biết hàng là pháo nổ) gồm 08 thùng catton đã đóng kín sẵn vào 01 thùng catton kích thước khoảng 28x40x53cm để giao cho T3, T3 thanh toán bằng tiền mặt cho D1. Sau khi mua pháo, T3 mang pháo về nhà riêng tại thôn H, xã Hội Thịnh, tỉnh Phú Thọ, viết thông tin người nhận hàng: "Đức Hải - số điện thoại: 0393892432" lên thùng catton và gọi Nguyễn Mạnh C1 (Sinh năm: 1995; trú tại: thôn H, xã Hội Thịnh, tỉnh Phú Thọ) là người quen của T3 giới thiệu lái xe dịch vụ là Nguyễn Thành C2 (Sinh năm: 1996, nơi ở hiện nay: thôn T, xã Hội Thịnh, tỉnh Phú Thọ, số điện thoại 097.789.0037) để thuê vận chuyển hàng. T3 không nói với Công số hàng hóa thuê giao cho khách là pháo nổ, tiền công thỏa thuận là 400.000 đồng khi nhận hàng do người nhận trả tiền. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thành C2 điều khiển xe ô tô màu bạc nhãn hiệu Mitsubishi Xpander đeo biển kiểm soát 88A-721.90 đang chờ giao hàng cho "Đức Hải" thì bị Cơ quan công an phát hiện, tạm giữ đồ vật tài liệu và đưa về trụ sở để làm rõ.

Ngày 11/12/2025, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Vũ Thị L tại cửa hàng T5, địa chỉ đường Đ, xã V, tỉnh Phú Thọ, phát hiện, thu giữ: 120 vỉ, mỗi vỉ có một mặt bìa cát tông, một mặt ép nhựa màu trắng trong suốt, bên trong mỗi vỉ có 30 hộp giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi hộp có 01 túi nilon chứa các gói giấy bọc kín (ép chặt) nhiều màu sắc có tổng khối lượng: 44,0 kg. Đối với nguồn gốc số pháo đã tạm giữ tại nhà của Vũ Thị L, L khai thu mua của các đối tượng vãng lai (không rõ nhân thân, lai lịch) đến chào mua hàng với giá 40.000 đồng/1 vỉ. L mua 2 lần từ cuối tháng 11/2025, tổng số 150 vỉ, tổng số tiền phải trả là 6.000.000 đồng, giao hàng trực tiếp và thanh toán tiền mặt.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Quang Đ tại cửa hàng số A đường L, xã A, Hà Nội, thu giữ 02 thùng pháo tỏi và 01 túi nilon chứa 72 túi dây pháo nổ; mỗi thùng gồm 12 hộp lớn, mỗi hộp lớn có 25 hộp nhỏ chứa pháo nổ (pháo tỏi). Về nguồn gốc, Đ khai giữa tháng 11/2025 đã liên hệ qua nền tảng TikTok, sau đó trao đổi Zalo với một người đàn ông không rõ lai lịch để mua 10 hộp dây pháo và 01 túi nilon 72 túi dây pháo với tổng số tiền 23.400.000 đồng; người này giao hàng trực tiếp tại cửa hàng và Đ thanh toán bằng tiền mặt. Đối với 02 thùng pháo tỏi, Đ khai mua vào cuối năm 2024 qua ứng dụng TikTok từ một người đàn ông (không rõ nhân, thân lai lịch) với giá 800.000 đồng, giao hàng trực tiếp và thanh toán tiền mặt.

Tang vật thu giữ của Nguyễn Thành C2**:** Các đoạn dây nhiều màu sắc, mỗi dây có chiều dài 23cm bên trong 08 hộp giấy có tổng khối lượng: 8,120 kg, đều là pháo nổ (dây pháo nổ).

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định đối với số pháo thu giữ của Nguyễn Thành C2**. Tại bản kết luận giám định số 8646 của** Phòng K2 **-** Công an thành phố H **ngày 17/12/2026, kết luận:**

- *Tang vật thu giữ khi kiểm tra ban đầu của* Nguyễn Thành C2 *(sinh năm 1996; trú tại:* thôn H - xã H - tỉnh Phú Thọ*) gồm: Các đoạn dây nhiều màu sắc, mỗi dây có chiều dài 23cm bên trong 08 hộp giấy có tổng khối lượng: 8,120 kg, đều là pháo nổ (dây pháo nổ).*

Tang vật thu giữ của Vũ Thị L**:**

- 01 điện thoại di động OPPO RENO màu tím, đã qua sử dụng;

- 120 vỉ, mỗi vỉ có một mặt bìa cát tông, một mặt ép nhựa màu trắng trong suốt, bên trong mỗi vỉ có 30 hộp giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi hộp có 01 túi nilong chứa các gói giấy bọc kín (ép chặt) nhiều màu sắc có tổng khối lượng: 44,0kg.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định đối với số pháo thu giữ của Vũ Thị L**. Tại bản kết luận giám định số 8626 của** Phòng K2 **-** Công an thành phố H **ngày 16/12/2026, kết luận:**

- *120 vỉ, mỗi vỉ có một mặt bìa cát tông, một mặt ép nhựa màu trắng trong suốt, bên trong mỗi vỉ có 30 hộp giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi hộp có 01 túi nilong chứa các gói giấy bọc kín (ép chặt) nhiều màu sắc có tổng khối lượng: 44,0 kg đều là Pháo nổ.*

Tang vật thu giữ của Nguyễn Quang Đ**:**

- 01 điện thoại Iphone 16 Promax màu vàng, số máy: MYWX3VN/A; Số sê ri: CQW7LP456K; Số IMEI 1: 359922292607233; Số IMEI 2: 35992229 2597574; chứa sim số: 0938646898, số sim: 8984048008828121266 đã qua sử dụng;

- 24 hộp giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi hộp có 25 hộp giấy nhỏ, nhiều

màu sắc, mỗi hộp chứa 01 túi nilông chứa các gói giấy bọc kín (ép chặt) nhiều màu sắc đều là Pháo nổ, tổng khối lượng: 2,44 kg.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định đối với số pháo thu giữ của Nguyễn Quang Đ**. Tại bản kết luận giám định số 8627 của** Phòng K2 **-** Công an thành phố H **ngày 16/12/2026, kết luận:**

- 24 hộp giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi hộp có 25 hộp giấy nhỏ, nhiều màu sắc, mỗi hộp chứa 01 túi nilông chứa các gói giấy bọc kín (ép chặt) nhiều màu sắc đều là Pháo nổ, tổng khối lượng: 2,44 kg;

- Các đoạn dây nhiều màu sắc dài 23 cm bên trong 72 túi nilông đều là Pháo nổ, tổng khối lượng: 3,64 kg.

Tang vật thu giữ của thu giữ của Nguyễn Mạnh T3**:**

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax màu vàng, đã qua sử dụng;

- Các đoạn dây nhiều màu sắc, mỗi dây có chiều dài 23cm, tổng khối lượng: 24,02 gam, đều là pháo nố (dây pháo nổ);

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định đối với số pháo thu giữ của Nguyễn Mạnh T3**. Tại bản kết luận giám định số 8646 của** Phòng K2 **-** Công an thành phố H **ngày 17/12/2026, kết luận:**

- Tang vật Nguyễn Mạnh T3 *(Sinh năm 1994, trú tại:* thôn H*, xã Hội Thịnh, tỉnh Phú Thọ) tự nguyện giao nộp gồm: Các đoạn dây nhiều màu sắc, mỗi dây có chiều dài 23 cm, tổng khối lượng: 24,02 gam, đều là pháo nổ (dây pháo nổ).*

Tại Cơ quan điều tra Vũ Thị L, Nguyễn Quang Đ, Nguyễn Mạnh T3 khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại của Nguyễn Mạnh T3, Vũ Thị L, Nguyễn Quang Đ, Nguyễn Thành C2, Nguyễn Thị Huyền D1, kết quả kiểm tra ứng dụng Zalo phù hợp với nội dung sự việc. Ngoài ra, trong ứng dụng Zalo của Nguyễn Mạnh T3 phát hiện tin nhắn trao đổi việc hỏi mua pháo của tài khoản mạng xã hội "Minh Quý" nhưng không có giao dịch mua bán, phát hiện tin nhắn T3 gửi ảnh pháo cho tài khoản Zalo "Nguyễn Dịu" chào hàng pháo nhưng không có tin nhắn thể hiện việc mua bán pháo. Tại ứng dụng Zalo của Nguyễn Quang Đ phát hiện Đoàn gửi hình ảnh pháo, chào giá pháo các loại cho các tài khoản Zalo: "K Luân Linh thổ tang", "K Linh Đan", "K em bé Lâm", "K chị huyền Lạng Sơn" nhưng chỉ phát sinh tin nhắn giao dịch mua bán pháo giữa Nguyễn Quang Đ và tài khoản Zalo của Vũ Thị L mang tên "K Luân linh thổ tang", ngoài ra các tài khoản khác không có tin nhắn nội dung thể hiện việc mua bán pháo nổ.

Đối với chiếc xe ô tô màu bạc nhãn hiệu Mitsubishi Xpander đeo biển kiểm soát 88A-721.90 có chủ sở hữu hợp pháp là Nguyễn Thành C2 không phải xe

tang vật, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả lại chiếc xe cho anh Nguyễn Thành C2 là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Thành C2 là người giao hàng hóa cho T3, C2 không biết hàng hoá do T3 thuê vận chuyển là pháo nổ nên không xem xét xử lý hình sự về hành vi đồng phạm với Nguyễn Mạnh T3 buôn bán pháo nổ.

Đối với bà Vũ Thị T4 (Sinh năm: 1987; trú tại: TDP N, phường P, thành phố Hà Nội) là người chuyển tiền mua pháo cho T3 ngày 09/12/2025, Tại Cơ quan điều tra, chị Vũ Thị T4 khai chị T4 là chủ cửa hàng sửa chữa điện thoại Đăng Khoa mobile tại địa chỉ A C, phường Đ, thành phố Hà Nội. Cửa hàng của chị T4 ngoài việc sửa chữa điện thoại cho khách thì có hỗ trợ khách chuyển tiền tài khoản theo yêu cầu. Ngày 09/12/2025, chị T4 có nhận yêu cầu chuyển số tiền 3.500.000đ đến tài khoản mang tên NGUYEN MANH TUAN hộ khách nhưng không quen biết và không có thông tin cá nhân của khách hàng này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với Vũ Thị T4 về hành vi buôn bán pháo nổ.

Đối với Nguyễn Thị Huyền D1 là con gái của Vũ Thị L, L là người trực tiếp giao dịch đặt mua pháo nổ của Đ, trực tiếp liên hệ trao đổi với Nguyễn Mạnh T3 (L dùng chung tài khoản Zalo của cửa hàng) mang tên "Nguyễn D1", D1 không biết hàng hoá L bán cho T3 là pháo nổ, toàn bộ việc thỏa thuận giao dịch là do L thực hiện nên không xem xét xử lý hình sự đối với D1 về hành vi đồng phạm với Vũ Thị L buôn bán pháo nổ.

Đối với đối tượng "Đức Hải" là người đặt mua pháo nổ của Nguyễn Mạnh T3: Tài liệu điều tra đến nay không đủ căn cứ xác định nhân thân đối tượng nên không có căn cứ xem xét xử lý hình sự đối với đối tượng Đức H1.

Đối với những tài khoản mạng xã hội gồm "K Linh Đan", "K em bé L3", "K chị huyền Lạng Sơn", "Gia Long", "Minh Q": Tài liệu điều tra đến nay không có căn cứ xác định thân nhân của những người này, không có tài liệu thể hiện việc giao dịch mua bán pháo nổ nên không có căn cứ xem xét xử lý hình sự đối với các đối tượng trên về hành vi đồng phạm.

Bản cáo trạng số 223/CT-VKS ngày 28/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Nội truy tố bị cáo Vũ Thị L về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Quang Đ và Nguyễn Mạnh T3 về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Nội giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ:

Áp dụng Đ1 g Khoản 2 Điều 190; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt Vũ Thị L mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 tháng kể từ

ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã V giáo dục, giám sát trong thời gian thử thách.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt Nguyễn Quang Đ mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã A, Hà Nội giáo dục, giám sát trong thời gian thử thách. Xử phạt Nguyễn Mạnh T3 mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã Hội Thịnh, tỉnh Phú Thọ giáo dục, giám sát trong thời gian thử thách.

- *Hình phạt bổ sung*: Không áp dụng.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, Điều 46 Bộ luật Hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự

+ Tịch thu tiêu hủy:

+) Số lượng pháo nổ thu giữ của Vũ Thị L gồm: 120 vỉ, mỗi vỉ có một mặt bìa cát tông, một mặt ép nhựa màu trắng trong suốt, bên trong mỗi hộp vỉ có 30 hộp giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi hộp có 01 nilong chứa các gói giấy bọc kín (ép chặt) nhiều màu sắc có tổng khối lượng 44,0kg. Tổng khối lượng pháp nổ 44kg (Hiện đang được bảo quản tại kho của Phòng cảnh sát điều tra về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường - PC03);

+) Số lượng pháo nổ thu giữ của Nguyễn Mạnh T3 gồm: các đoạn dây nhiều màu sắc, mỗi dây có chiều dai 23cm, tổng khối lượng 24,02 gam của Nguyễn Mạnh T3 (do T3 tự nguyện giao nộp); Các đoạn dây nhiều màu sắc, mỗi dây có chiều dài 23 cm bên trong 08 hộp giấy có tổng khối lượng 8,129kg, đều là pháo nổ (dây pháo nổ). Tổng khối lượng pháp nổ 8,144kg (Hiện đang được bảo quản tại kho của Phòng cảnh sát điều tra về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường - PC03);

+) Số lượng pháo nổ thu giữ của Nguyễn Quang Đ gồm: gồm 24 hộp giấy nhiều màu sắc bên trong mỗi hộp có 25 hộp giấy nhỏ nhiều màu sắc, mỗi hộp chứa 01 túi nilong chứa các gói bọc kín (ép chặt) nhiều màu sắc có tổng khối lượng 2,44kg; các đoạn dây nhiều màu sắc dài 23 cm bên trong 72 túi nilon có tổng khối lượng 3,64kg. Tổng khối lượng pháp nổ 6,08kg (hiện đang được bảo quản tại kho của Phòng cảnh sát điều tra về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường - PC03);

+ Tịch thu sung công: 01 chiếc điện thoại di động Oppo Reno màu xanh tím, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng (thu giữ của Vũ Thị L); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax màu vàng, đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Quang Đ); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu vàng, đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Mạnh T3)

- Các Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

- Bà Nguyễn Thị T2 trình bày: Chồng tôi - anh Nguyễn Quang Đ đã tác động cùng gia đình tự nguyện nộp số tiền 2.000.000 đồng là tiền thu lời bất chính để sung công quỹ nhà nước. Tôi đã nộp thay cho anh Đ số tiền này tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1 - Hà Nội trước khi vụ án đưa ra xét xử. Bà T2 không yêu cầu bị cáo Đ phải hoàn trả số tiền trên, không có yêu cầu gì khác về dân sự;

- Bà Trương Thị L1 trình bày: Chồng tôi – anh Nguyễn Mạnh T3 đã tác động cùng gia đình tự nguyện nộp số tiền 8.100.000 đồng là tiền thu lời bất chính để sung công quỹ nhà nước, tôi đã nộp thay bị cáo tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1- Hà Nội trước khi vụ án đưa ra xét xử. Bà L1 không yêu cầu bị cáo T3 phải hoàn trả số tiền trên, không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung truy tố của cáo trạng và không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra - Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên toà, các bị cáo Vũ Thị L**,** Nguyễn Quang Đ**,** Nguyễn Mạnh T3 đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án, từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng đầu tháng 12, Vũ Thị L có hành vi buôn bán pháo nổ với tổng khối lượng 52,144 kg (tổng khối lượng 8 hộp pháo, khối lượng pháo tạm giữ của T3 và khối lượng pháo tạm giữ tại cửa hàng của L). Nguyễn Quang Đ đã có hành vi buôn bán pháo nổ với tổng khối lượng 14,224 kg (khối lượng 8 hộp pháo, khối lượng pháo tạm giữ của T3 và khối lượng pháo tạm giữ tại cửa hàng của Đ). Nguyễn Mạnh T3 đã có hành vi buôn bán pháo nổ với tổng khối lượng 8,144 kg

(khối lượng 08 hộp pháo và khối lượng pháo T3 tự nguyện giao nộp).

Như vậy, hành vi của bị cáo Vũ Thị L đã phạm vào tội "Buôn bán hàng cấm" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Quang Đ, Nguyễn Mạnh T3 đã phạm vào tội Buôn bán hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện:

Pháo nổ là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn về cháy, nổ, hỏa hoạn, gây ra các tai nạn thương tâm cho con người; pháo nổ còn làm ảnh hưởng xấu đến môi trường, gây mất trật tự trị an xã hội và làm ảnh hưởng tới cuộc sống an bình của người dân nơi có sử dụng pháo nổ. Nhà nước ta đã và đang nghiêm cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng pháo nổ. Các cấp chính quyền, các ngành, các tổ chức, đoàn thể đã và đang ra sức tuyên truyền vận động để các tầng lớp nhân dân nhận thức được sâu sắc tác hại, nguy hiểm của pháo nổ, vật liệu nổ. Tuy nhiên các bị cáo vì ham lợi nhuận nên cố ý thực hiện hành vi buôn bán pháo nổ nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo cũng như phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Khi lượng hình Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Ngày 15/4/2025 Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Nội nhận được đơn xin giảm nhẹ hình phạt và phiếu siêu âm thai của bị cáo Vũ Thị L thể hiện bị cáo đang mang thai 14 tuần 4 ngày. Bị cáo Vũ Thị L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện nộp tiền thu lời bất chính nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự;

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Vũ Thị L, Nguyễn Quang Đ, Nguyễn Mạnh T3 có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trước khi xảy ra vụ án các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, các bị cáo nộp đầy đủ số tiền thu lời bất chính để sung công quỹ Nhà Nước. Xét thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà căn cứ

Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Thị L, căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang Đ, Nguyễn Mạnh T3 xử phạt các bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo để cho các bị cáo có cơ hội sửa sai, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe đối với các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy pháo, Đối với 03 điện thoại thu giữ của các bị cáo có liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung công.

[7] Biện pháp tư pháp: Các bị cáo Vũ Thị L, Nguyễn Quang Đ, Nguyễn Mạnh T3 khai hưởng lợi do việc mua bán pháo nên phải truy thu để tịch thu sung công.

+ Bị cáo Vũ Thị L đã thu về tổng số tiền bán pháo là: 24.000.000 đồng (trong đó: 20.000.000 đồng là tiền gốc mua bán pháo bị cáo chưa phải bỏ vốn đã được thu + tiền thu lời bất chính là 4.000.000 đồng). Đây là số tiền trực tiếp liên quan đến việc phạm tội nên bị cáo L phải nộp 24.000.000 đồng là để sung công quỹ nhà nước. Bị cáo đã tự nguyện nộp vào Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1 - Hà Nội trước khi xét xử 5.000.000 đồng, Tại phiên tòa, bị cáo xin tự nguyện sẽ nộp tiếp số tiền còn lại là 19.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

+ Bị cáo Nguyễn Quang Đ đã tác động cùng gia đình tự nguyện nộp số tiền 2.000.000 đồng là tiền thu lời bất chính để sung công quỹ nhà nước, bà Nguyễn Thị T2(vợ bị cáo Đ) đã nộp thay bị cáo tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1 - Hà Nội trước khi vụ án đưa ra xét xử. Bà T2 không yêu cầu bị cáo Đ phải hoàn trả số tiền trên, không có yêu cầu gì khác về dân sự;

+ Bị cáo Nguyễn Mạnh T3 đã tác động cùng gia đình tự nguyện nộp số tiền 8.100.000 đồng là tiền thu lời bất chính để sung công quỹ nhà nước, bà Trương Thị L1 (vợ bị cáo T3) đã nộp thay bị cáo tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1 - Hà Nội trước khi vụ án đưa ra xét xử. Bà L1 không yêu cầu bị cáo T3 phải hoàn trả số tiền trên, không có yêu cầu gì khác về dân sự.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: điểm g khoản 2 điều 190, điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Thị L; Áp dụng điểm c khoản 1 điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 299, Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang Đ, Nguyễn Mạnh T3; điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, 135, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự

2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Thị L, Nguyễn Quang Đ, Nguyễn Mạnh T3 đã phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

2. Xử phạt bị cáo Vũ Thị L 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Thị L cho Ủy ban nhân dân xã V, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Đ 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Quang Đ bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo, trả tự do ngay cho bị cáo nếu bị cáo không bị giam giữ về tội khác.

Giao bị cáo Nguyễn Quang Đ cho Ủy ban nhân dân xã A, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

4. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T3 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Mạnh T3 bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo, trả tự do ngay cho bị cáo nếu bị cáo không bị giam giữ về tội khác.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh T3 cho Ủy ban nhân dân xã, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

5. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

+ Số lượng pháo nổ thu giữ của Vũ Thị L gồm: 120 vỉ, mỗi vỉ có một mặt bìa cát tông, một mặt ép nhựa màu trắng trong suốt, bên trong mỗi hộp vỉ có 30 hộp giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi hộp có 01 nilong chứa các gói giấy bọc kín (ép chặt) nhiều màu sắc có tổng khối lượng 44,0kg. Tổng khối lượng pháp nổ 44kg (Hiện đang được bảo quản tại kho của Phòng cảnh sát điều tra về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường - PC03);

+ Số lượng pháo nổ thu giữ của Nguyễn Mạnh T3 gồm: các đoạn dây nhiều màu sắc, mỗi dây có chiều dài 23cm, tổng khối lượng 24,02 gam của

Nguyễn Mạnh T3 (do T3 tự nguyện giao nộp); Các đoạn dây nhiều màu sắc, mỗi dây có chiều dài 23 cm bên trong 08 hộp giấy có tổng khối lượng 8,129kg, đều là pháo nổ(dây pháo nổ). Tổng khối lượng pháp nổ 8,144kg (Hiện đang được bảo quản tại kho của Phòng cảnh sát điều tra về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường - PC03);

+ Số lượng pháo nổ thu giữ của Nguyễn Quang Đ gồm: gồm 24 hộp giấy nhiều màu sắc bên trong mỗi hộp có 25 hộp giấy nhỏ nhiều màu sắc, mỗi hộp chứa 01 túi nilong chứa các gói bọc kín (ép chặt) nhiều màu sắc có tổng khối lượng 2,44kg; các đoạn dây nhiều màu sắc dài 23 cm bên trong 72 túi nilon có tổng khối lượng 3,64kg. Tổng khối lượng pháp nổ 6,08kg (hiện đang được bảo quản tại kho của Phòng cảnh sát điều tra về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường - PC03);

Tịch thu sung công:

+ 01 (một) điện thoại di động Oppo Reno màu xanh tím, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng của Vũ Thị L;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax màu vàng, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng của Nguyễn Quang Đ;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu vàng, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng của Nguyễn Mạnh T3;

Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 211/KV1-2026 ngày 04/02/2026.

6. Biện pháp tư pháp:

+ Bị cáo Vũ Thị L phải nộp 24.000.000 đồng (hai mươi bốn triệu đồng) để sung công quỹ Nhà Nước, được trừ vào số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) bị cáo đã nộp tại biên lai số BLTT/26E số 0004906 ngày 15/4/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hà Nội, Bị cáo Vũ Thị L còn phải nộp 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước;

+ Bị cáo Nguyễn Quang Đ phải nộp số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước được trừ vào số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) đã nộp tại biên lai số BLTT/26E số 0004942 ngày 15/4/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hà Nội;

+ Bị cáo Nguyễn Mạnh T3 phải nộp số tiền 8.100.000 đồng (tám triệu một trăm nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước được trừ vào số tiền 8.100.000 đồng (tám triệu một trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai số BLTT/26E số 0004904 ngày 15/4/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hà Nội;

7. Về án phí: Các bị cáo Vũ Thị L, Nguyễn Quang Đ, Nguyễn Mạnh T3, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của

Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

8. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND Khu vực 1 – Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- CQCSĐT Công an TP Hà Nội;
- CQTHAHS TP Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Hà Nội;
- UBND phường, xã nơi bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Tô Việt Anh